

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ TƯ PHÁP

TÌM HIỂU MỘT SỐ
QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ
KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THÁNG 3 NĂM 2017

LỜI GIỚI THIỆU

Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, cải cách thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) luôn được Đảng và Nhà nước xác định là một trong những giải pháp cải cách trọng tâm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Những năm gần đây, hoạt động cải cách TTHC đã từng bước được thể chế hóa thành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định về kiểm soát TTHC để thống nhất phương pháp, cách thức tổ chức các hoạt động cải cách TTHC theo đúng

mục tiêu đề ra.

Với mục đích phổ biến có hệ thống các quy định pháp luật về kiểm soát TTHC, Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình (cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh) biên soạn và phát hành cuốn tài liệu “*Tìm hiểu một số quy định pháp luật về kiểm soát TTHC*”.

Xin trân trọng giới thiệu!

Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình

TÌM HIỂU MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Khái niệm và nội dung của thủ tục hành chính?

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP thì “*Thủ tục hành chính*” (sau đây viết tắt là TTHC) là trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ và yêu cầu, điều kiện do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định để giải quyết một công việc cụ thể liên quan đến cá nhân, tổ chức.

TTHC được quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP không bao gồm TTHC trong nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa cơ quan hành chính nhà nước với nhau mà không liên quan đến việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; thủ tục xử lý vi phạm hành chính; thủ tục thanh tra và TTHC có nội dung bí mật nhà nước.

Khoản 2, Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP quy định: Việc quy định một TTHC cụ thể chỉ hoàn thành khi đáp ứng đầy đủ các bộ phận tạo thành cơ bản sau đây:

- Tên gọi của TTHC;
- Trình tự thực hiện;
- Cách thức thực hiện;
- Hồ sơ;
- Thời hạn giải quyết;
- Đối tượng thực hiện TTHC;
- Cơ quan thực hiện TTHC;
- Kết quả thực hiện TTHC;
- Trường hợp có mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả thực hiện TTHC; yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC; phí, lệ phí thì mẫu đơn, mẫu tờ khai; mẫu kết quả; yêu cầu, điều kiện; phí, lệ phí là bộ phận tạo thành của TTHC.

Tại sao cần phải xác định rõ khái niệm và nội dung của TTHC?

TTHC (theo khái niệm tại Nghị định số

63/2010/NĐ-CP) thực chất là một biện pháp quản lý để thực hiện chính sách, pháp luật của nhà nước trong quản lý xã hội và cung cấp dịch vụ công, được áp dụng tại các cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công được nhà nước ủy quyền. Do đây là công cụ để thực hiện các hoạt động công vụ nên TTHC mang đặc tính quyền lực nhà nước. Do vậy, các quy định về TTHC dưới nhiều cấp độ khác nhau, luôn có xu hướng được quy định, được hiểu hoặc được triển khai thực hiện theo hướng chủ quan của cơ quan hành chính nhà nước, dẫn đến có thể gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp, cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; thậm chí có thể còn bị một số cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức lợi dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi nhũng nhiễu.

TTHC được quy định hợp lý sẽ tạo nên sự

hài hòa, thống nhất giữa yêu cầu quản lý nhà nước với trách nhiệm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, rút ngắn thời gian giải quyết công việc, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển. TTHC được quy định không rõ ràng, bất hợp lý là mảnh đất tốt cho tệ tham nhũng, cửa quyền, làm giảm lòng tin của nhân dân vào chính quyền.

Việc nhận diện TTHC và các nội dung quy định về TTHC theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP một cách chính xác, đầy đủ là cơ sở để thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát được tính quyền lực nhà nước trong hoạt động công vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm sự tuân thủ pháp luật và thực thi trách nhiệm giải trình trong quá trình tham mưu xây dựng hoặc giải quyết TTHC trong thực tiễn.

Nội dung hoạt động kiểm soát TTHC bao gồm những công việc nào?

Khoản 5, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP quy định: “*Kiểm soát TTHC*” là việc xem xét, đánh giá, theo dõi nhằm bảo đảm tính khả thi của quy định về TTHC, đáp ứng yêu cầu công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

Theo quy định tại các Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 20/2008/NĐ-CP, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan thì nội dung của hoạt động kiểm soát TTHC là một quy trình khép kín, được phân thành bốn (04) nhóm công việc chủ yếu sau:

- *Một là*, kiểm soát việc ban hành quy định về TTHC.

- *Hai là*, kiểm soát quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

- *Ba là*, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến

ngộ của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính.

- *Bốn là*, rà soát, đánh giá về TTHC đã được ban hành.

Quy định về kiểm soát TTHC tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP được áp dụng đối với cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân trong hoạt động kiểm soát TTHC.

Hoạt động kiểm soát TTHC phải thực hiện theo mục tiêu và nguyên tắc nào?

Theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP thì hoạt động kiểm soát TTHC phải bảo đảm các mục tiêu và nguyên tắc sau:

1. Kiểm soát TTHC phải bảo đảm thực hiện có hiệu quả mục tiêu cải cách TTHC, cải cách hành chính; bảo đảm điều phối, huy động sự tham gia tích cực, rộng rãi của tất cả các cơ quan, tổ chức, cá nhân vào quá trình

kiểm soát TTHC.

2. Kịp thời phát hiện để loại bỏ hoặc chỉnh sửa TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế; bảo đảm quy định TTHC đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, tiết kiệm thời gian, chi phí, công sức của đối tượng và cơ quan thực hiện TTHC.

3. Kiểm soát TTHC được thực hiện ngay khi dự thảo quy định về TTHC và được tiến hành thường xuyên, liên tục trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

Trong giai đoạn 2016-2020, hoạt động kiểm soát TTHC phải gắn với mục tiêu cải cách TTHC đã được đề ra trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII (trang 310) là: “Tập trung cải cách TTHC theo hướng tinh giản, gắn với nâng cao chất lượng chính sách, pháp luật; quy định rõ cơ quan chịu trách nhiệm đối với từng TTHC. Chỉ quy định

những TTHC thực sự cần thiết, hợp lý, đúng pháp luật và tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp. Công khai, minh bạch các quy trình, TTHC. Bảo đảm quyền tự do của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động kinh tế đi đôi với tuân thủ pháp luật. Thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý kiến nghị và kết quả giải quyết TTHC. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, cung cấp dịch vụ công và thực hiện Chính phủ điện tử. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật.”

Các hành vi nào bị nghiêm cấm trong hoạt động kiểm soát TTHC?

Điều 6 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP nghiêm cấm các hành vi sau:

1. Nghiêm cấm cán bộ, công chức, viên chức được phân công thực hiện TTHC thực hiện các hành vi sau đây: